Bài Đánh Giá Về:

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

(Mã: PPS)

* * *

Vì sự thành công của nhà đầu tư

Tháng 1

Số 03

(Ngày 07 tháng 01 năm 2011)

I- GIỚI THIỆU CÔNG TY

Tên Công ty : Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN

Trụ sở chính : Số 198 phố Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại : (84-4) 6 285 8426 **Fax:** (84-4) 6 2858425

Website : http://www.PV Power Services.vn

Mã Cổ Phiếu : PPS

Sở giao dịch : HNX

Mệnh giá : 10.000 VND/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết: 15.000.000 cổ phần

Tổng giá trị niêm yết: 150.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chính:

Dịch vụ vận hành nhà máy điện; Dịch vụ kỹ thuật: bảo trì, bảo dưỡng, đại tu sửa chữa nhà máy điện bao gồm phần thiết bị nhà máy chính và các phần có liên quan;

- Kinh doanh vật tư thiết bị máy móc và hệ thống thiết bị dây chuyền đồng bộ phục vụ cho ngành điện, thông tin viễn thông và các ngành công nghiệp khác;
- Tư vấn giải pháp nâng cao hiệu suất nhà máy điện, các giải pháp tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; Thi công xây lắp trạm biến áp, đường dây truyền tải và hệ thống điện, hệ thống đo lường điều khiển tự động, hệ thống thông tin viễn thông và hệ thống cung cấp và xử lý nước cho công trình công nghiệp và dân dụng; Thi công xây lắp các công trình công nghiệp;
- Đầu tư sản xuất thiết bị điện, phụ tùng vật tư cho ngành điện dầu khí và các ngành công nghiệp khác; Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Đại lý kinh doanh dịch vụ viễn thông; Cung cấp giải pháp lắp đặt tích hợp các hệ thống viễn thông và công nghệ thông tin.

Quá trình hình thành và phát triển :

Trước những yêu cầu thực tế khách quan, với mục tiêu chuyên môn hóa công tác dịch vụ kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa và vận hành các nhà máy điện trong và ngoài ngành Dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam xác định cần có một đơn vị chuyên nghiệp của ngành Dầu khí đảm nhận nhiệm vụ này.

Ngày 16/7/2007, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPower) đã họp và thông qua Đề cương thành lập mới một số Công ty cổ phần trong đó có phương án thành lập Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.

- Ngày 27/11/2007, Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103021005, đánh dấu sự ra đời của Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam với số vốn điều lệ là: 150.000.000.000 đồng (M ột trăm năm mươi tỷ đồng) Nhằm tiếp cận thị trường khu vực phía Nam và mở rộng mạng lưới hoạt động của mình.

- Ngày 28/8/2008 PV Power Servies đã thành lập chi nhánh PV Power servies tại Thành phố Hồ Chí M inh để thay mặt cho PVPower Services tổ chức, giải quyết và giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Power Services tại phía Nam.

- Ngày 03/8/2009 Công ty đã thành lập hai chi nhánh Nhơn Trạch và Cà Mau bước đầu thiết lập các đơn vị sản xuất trực tiếp để phục vụ công tác sửa chữa, bảo trì tại Nhà máy điện Nhơn Trạch và Nhà máy điện Cà Mau. Đến nay, 3 chi nhánh của Công ty đã đi vào hoạt động ổn định và đảm bảo dịch vụ sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng tại các nhà máy.

Quá trình tăng vốn điều lệ:

- Từ khi thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam chưa tăng vốn điều lệ lần nào.

II- CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần tại thời điểm 30/09/2010:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ trọng
1	Tổng Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power)	198 Nguyễn Tuân, Thanh Xuân, Hà nội	7.650.000	51%
2	Công ty YTL Power Services Sdn.Bhd	Tầng 8, Tòa nhà Menara, 84 Jalan Raja Chulan, 50200 KualaLumpur Malaysia	2.700.000	18%
	Tổng cộng		**10.350.000**	**69%**

Danh sách cơ cấu vốn cổ phần của công ty tại ngày 30/09/2010:

TT	Danh mục	Vốn điều lệ đăng ký (VND)	Vốn điều lệ thực góp (VND)	% trên VĐL thực góp	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
						Tổ chức	Cá nhân
1	**Cổ đông trong nước**	**123.000.000.000**	**123.000.000.000**	**82,00%**	**241**	**5**	**236**
	Cổ đông là tổ chức	83.542.560.000	83.542.560.000	55,70%	5	5	
	Cổ đông là cá nhân	39.457.440.000	39.457.440.000	26,30%	236		236
2	**Cổ đông nước ngoài**	**27.000.000.000**	**27.000.000.000**	**18,00%**	**1**	**1**	
	Cổ đông là tổ chức	27.000.000.000	27.000.000.000	18,00%	1	1	-
	Cổ đông là cá nhân	-	-	-	-	-	-
	Tổng	**150.000.000.000**	**150.000.000.000**	100%	**242**	**6**	**236**

III. CÔNG TY MẸ, CON – LIÊN KẾT

Công ty mẹ: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV-Power) là Công ty TNHH một thành viên do Tập Đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam đầu tư 100% vốn, được thành lập theo Quyết định 1468/QĐ-DKVN ngày 17/5/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

- Vốn điều lệ : 11.150.000.000.000 đồng, Tỷ lệ nắm giữ của PV Power tại PV Power Services : 51% vốn điều lệ của PV Power Services

Công ty con: Không có

IV. KẾT QUẢ KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008, 2009 và 9 tháng đầu năm 2010 :

Giá trị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Tăng giảm so với năm 2008	9 tháng đầu năm 2010
1	Tổng giá trị tài sản	235.361	634.886	169,75%	352.165
2	Doanh thu thuần	124.123	1.123.476	805,13%	461.377
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.458	16.311	1018,42%	8.915
4	Lợi nhuận khác		-		162
5	Lợi nhuận trước thuế	1.458	16.327	1019,73%	9.077
6	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	422	2.892	585,9%	2.278
7	Lợi nhuận sau thuế	1.036	13.435	1196,20%	6.799
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	92	1.180	1188,82%	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	65,23%	74,92%	9,69%	-

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp D.vụ năm 2009: 1.123,476 Tỷ VNĐ

Lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp trong năm 2009: 13,435 Tỷ VNĐ

Trong khi đó:

Vốn chủ sở hữu đến tháng 31/12/2009 là: 128.084.807.472 VNĐ

Vốn chủ sở hữu đến tháng 30/09/2010 là: 161.522.072.902 VNĐ

Số lượng cổ phiếu lưu hành trong năm 2009: 11.382.563 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành trong năm 2010: 15.000.000 cổ phiếu

Giá trị sổ sách đến hiện tại là:

- Giá trị sổ sách 1 cổ phần của Công ty được xác định như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu - Quỹ Khen thưởng phúc lợi}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

- Giá trị sổ sách 1 cổ phần tại ngày 31/12/2009. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phần} = \frac{128.084.807.472}{11.382.563} = \textbf{11.253 đồng/cổ phần}$$

- Giá trị sổ sách 1 cổ phần tại ngày 30/09/2010. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phần} = \frac{161.522.072.902}{15.000.000} = \textbf{11.768 đồng/cổ phần}$$

Với kết quả đạt được về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2009 và 9 tháng đầu năm 2010. Vậy ước tính của các chỉ số trong năm 2010 là:

ROE ước tính cả năm 2010 = 17,560 tỷ / 161,522 tỷ = **10,87 (%)**

EPS ước tính cả năm 2010 = 17.560,000 triệu / 15 triệu = **1.171 (đồng/CP)**

Giả sử ngày đầu tiên PPS giao dịch trên sàn HNX với giá bình quân là 17.000 đồng/cp thì hệ số P/E ước tính là: P/E = 17.000 / 1.171 = **14,52 lần.**

V. SO SÁNH CÁC CÔNG TY CÙNG NGÀNH

1. <u>So sánh ROE ước tính của các công ty trong ngành năm 2010:</u>

Chỉ số ROE ước tính của 3 công ty trong ngành đã niêm yết là :

Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS):

- ROE = 816,585 tỷ / 4.517,926 tỷ = 18,07 %

Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVX):

- ROE = 638,992 tỷ / 3.046,040 tỷ = 20,98 %

CTCP Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí (PVE):

- ROE = 17,814 tỷ / 179,807 tỷ = 9,91 %

=> Chỉ số ROE ước tính trung bình của ngành là:

- ROE ước tính (trung bình) = (18,07 + 20,98 + 9,91) / 3 = 16,32 %

=> ROE ước tính của PPS *thấp hơn s*o với ROE ước tính trung bình của ngành.

2. <u>So sánh EPS ước tính với các công ty trong ngành năm 2010:</u>

Chỉ số EPS ước tính của 3 công ty đã niêm yết trong ngành :

Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS):

- EPS = 816.584,732 triệu / 298,205 triệu = 2.738 đ/CP

Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVX):

- EPS = 638.991,775 triệu / 250 triệu = 2.556 đ/CP

CTCP Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí (PVE):

- EPS = 17.814,404 triệu / 15,600 triệu = 1.142 đ/CP

=> Chỉ số EPS ước tính trung bình của 3 công ty cùng ngành là:

- EPS ước tính (trung bình) = (2.738 + 2.556 + 1.142) / 3 = 2.145 (VNĐ/CP)

=> PPS có EPS ước tính *thấp hơn* so với EPS trung bình của 3 công ty trong ngành.

3. So sánh P/E ước tính cùng các công ty trong ngành:

Chỉ số P/E ước tính của 3 công ty trong ngành đã niêm yết tính đến 06/01/2011 là :

Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS):

- P/E = 20.900 / 2.738 = 7,63 lần

Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVX):

- P/E = 21.600 / 2.556 = 8,45 lần

CTCP Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí (PVE):

- P/E = 15.700 / 1.142 = 13,75 lần

=> Chỉ số P/E ước tính trung bình của 3 công ty cùng ngành là:

P/E ước tính (trung bình) = (5,07 + 12,30 + 7,84) / 3 = 8,40 lần

=> PPS có hệ số P/E ước tính *cao hơn* so với hệ số P/E ước tính trung bình cùng ngành.

VI.THẾ MẠNH CỦA CÔNG TY

1. Vị thế của Công ty trong ngành

PV Power Servies được thành lập theo định hướng chiến lược của PVN và PV-Power xây dựng một Công ty Dịch vụ kỹ thuật cao, kinh doanh đa ngành trong nước và quốc tế, trong đó lấy công tác bảo trì sửa chữa Nhà máy điện là trọng tâm hàng đầu, xây dựng thương hiệu PV Power Servies có uy tín trong nước và quốc tế; phấn đấu đứng đầu về các loại hình sản phẩm dịch vụ phục vụ sản xuất điện và công nghiệp. Hiện nay, PV Power Servies là đơn vị cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì duy nhất cho các nhà máy điện của P VN và PV Power. Với mục tiêu phát huy nội lực và từng bước nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân lành nghề, PV Power Servies đã chủ động trong công tác bảo trì, sửa chữa giúp các nhà máy điện vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả. Không dừng lại việc cung cấp dịch vụ cho các nhà máy điện trong ngành, Công ty PV Power Servies đã cung cấp nhiều loại hình dịch vụ cho đơn vị ngoài ngành như nhà máy điện Phú Mỹ 3, Công ty Đạm Phú Mỹ. Điều này đã dần dần khẳng định định hướng chiến lược phát triển của PVN, PV Power là đúng đắn.

2. *Triển vọng phát triển của ngành*

Nhu cầu điện hằng năm tăng khoảng 16%-17%, điện đang là lĩnh vực cung không đáp ứng đủ cầu, do đó thu hút mối quan tâm của rất nhiều nhà đầu tư. Nguồn lực của một mình EVN không đủ để đáp ứng nhu cầu phát triển điện năng cho nền kinh tế, vì thế việc huy động mọi hình thức đầu tư là rất cần thiết. Dự kiến đến năm 2010, các nguồn điện ngoài EVN sẽ cung cấp tới 30% sản lượng điện toàn quốc. Sản lượng điện tiêu thụ trung bình hiện nay đạt 202 triệu kWh/ngày và công suất cực đại là 11.950MW.

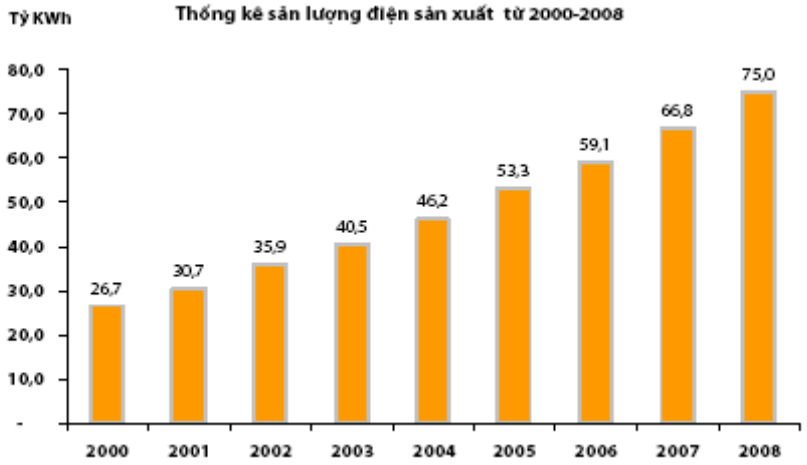

Dự báo nhu cầu sử dụng điện luôn phải điều chỉnh do một số các dự án đầu tư sản xuất tăng mạnh trong thời gian vừa qua làm cho việc cung ứng điện hết sức khó khăn. Cụ thể, xuất hiện hàng loạt các siêu dự án khu liên hợp sản xuất thép như của liên doanh Vinashin (Việt Nam) - Lion (Ma-lai-xi-a) và với tổng vốn đầu tư dự kiến gần 9,8 tỷ USD; dự án thép trị giá 7,9 tỷ đô la Mỹ ở Hà Tĩnh của tập đoàn công nghiệp nặng Formosa (Đài Loan, Trung Quốc) được cấp giấy phép chứng nhận đầu tư. Tính đến nay, tổng công suất của các dự án thép được cấp giấy phép chứng nhận đầu tư lên đến 40 triệu tấn/năm. Với một ngành tiêu thụ nhiều điện năng như thép đang phát triển mạnh thì gánh nặng ngành điện phải đối mặt sẽ rất lớn. Bên cạnh đó, các dự án sản xuất hóa chất, xi măng cũng đang tiến hành xin cấp giấy phép cũng gây áp lực về nhu cầu sử dụng điện.Thách thức lớn nhất cho ngành điện hiện nay là vấn đề về vốn. Để đáp ứng được các nhu cầu trên, vốn đầu tư cho ngành điện phải ở mức 3 tỷ USD/năm, với khoảng 70% cho phát triển nguồn điện, còn lại là cho lưới điện. Hiện nay, Chính phủ vẫn giao EVN chịu trách nhiệm chính trong việc bảo đảm điện. Theo quy hoạch điện lần VI được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, EVN đảm nhận đầu tư khoảng 50% công suất phát điện mới và toàn bộ lưới điện đồng bộ, tổng vốn đầu tư cần thiết cho nguồn và lưới điện giai đoạn 2007-2015 ước

tính 700.000 tỷ đồng. Khoảng 50% tổng công suất còn lại hoàn toàn phụ thuộc vào các nhà đầu tư bên ngoài như: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam v.v... Theo quyết định số 110/2007/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2006-2015 có xét đến năm 2025, chiến lược phát triển của PVPower đến năm 2015 và định hướng năm 2025 đã được Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam phê duyệt và thông qua trong đó xác định rõ phát triển điện lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Xu hướng phát triển của PV Power Services là phù hợp với xu hướng của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV – Power) trong thời gian tới. Đó là "Xây dựng PV –Power trở thành một Tổng công ty Công nghiệp – Thương mại – Tài chính mạnh, kinh doanh đa ngành trong nước và quốc tế, trong đó lấy sản xuất điện là trọng tâm hàng đầu, xây dựng thương hiệu PV Power có uy tín trong nước, trong khu vực A SEAN và trên trường quốc tế". Vì vậy, PVPower Services sẽ là đơn vị đảm bảo cung cấp các dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng bảo trì cho các nhà máy điện. Phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất và kinh doanh điện năng trong và ngoài Tổng Công ty.

3. Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:

Điều 9, khoản d, nghị định 14/2007/NĐ-CP ban hành ngày 19/01/2007 có quy định Số cổ phần của cổ đông nội bộ bao gồm HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng phải nắm giữ 100% CP trong 6 tháng kể từ ngày niêm yết là 10.373.703 Cổ phần và 50% trong 06 tháng tiếp theo là 5.186.852 cổ phần.

VII. NHẬN XÉT

Dựa trên các thông tin dữ liệu, số liệu đã có và kết quả kinh doanh của PPS trong năm 2008, 2009 và 9 tháng đầu năm 2010. Với các kế hoạch và chiến lược trong tương lai – Giải sử, ***ngày đầu tiên giao dịch trên HNX với giá bình quân là 17.000 đ, EPS 2009 đạt 1.171 đ, P/E bằng 14,52 lần*** – Tại ngày đầu tiên niêm yết có khoảng gần 5 triệu Cổ phiếu được giao dịch.

- Theo quan điểm nhận định của cá nhân, dựa trên các chỉ số ước tính của năm 2010 thì đây là một mã cổ phiếu chưa thực sự gây chú ý cho nhà đầu tư ngắn hạn. Nếu một số phiên giao dịch sắp tới mà PPS xuống dưới bước giá 15.000 VNĐ các nhà đầu tư trung hạn và dài hạn có thể xem xét nên mua và nắm giữ.….